

SỞ Y TẾ HÀ GIANG
BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH

Số: 1403/QĐ-BV

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà giang, ngày 07 tháng 12 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
Về việc thành lập Hội đồng kiểm kê tài sản
Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Giang

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH HÀ GIANG

Căn cứ Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25 tháng 04 năm 2006 của Chính phủ về cơ chế tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 85/2012/NĐ-CP ngày 15 tháng 10 năm 2012 của Chính phủ về cơ chế tài chính đối với đơn vị sự nghiệp y tế công lập;

Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của chính phủ quy định chi tiết một số điều Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Quyết định số 97/QĐ-BV ngày 02 tháng 02 năm 2018 của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Giang ban hành quy chế Chi tiêu nội bộ và Quy chế quản lý sử dụng tài sản;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Tài chính Kế toán,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Thành lập Hội đồng kiểm kê tài sản năm 2018. Gồm các thành viên được chia làm 18 tổ kiểm kê (Có danh sách phân công nhiệm vụ và thời gian kèm theo).

Điều 2: Hội đồng kiểm kê tài sản có trách nhiệm rà soát, kiểm kê đầy đủ các TSCĐ, CCDC theo quy định hiện hành của nhà nước; Căn cứ vào kết quả kiểm kê tài sản thực tế của đơn vị, Hội đồng kiểm kê tài sản tổng hợp, xử lý số liệu kiểm kê (tài sản thừa, thiếu, chênh lệch số lượng, giá trị giữa sổ sách và thực tế, tài sản cần thanh lý, điều chuyển...).

Điều 3: Hội đồng kiểm kê tài sản tự giải tán sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

Điều 4: Lãnh đạo các khoa, phòng có tài sản liên quan: Phòng Hành chính quản trị, phòng Vật tư thiết bị y tế, Phòng CNTT&TT, Phòng TCKT và các ông, bà có tên ở điều 1 căn cứ quyết định thi hành./.

Nơi nhận :

- Như điều 3;
- Lưu: VT, TCKT



GIÁM ĐỐC

Bs CKII. Hoàng Tiến Việt

PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN

(Kèm theo Quyết định Số: 1403/QĐ-BV ngày 07 tháng 12 năm 2018)

1. Ông: Nguyễn Đức Dũng, Phó Giám Đốc: Chủ tịch Hội Đồng

2. Bà: Nguyễn Thị Thu Hà, Kế toán viên : Thư kí Tổng Hợp

Các thành viên khác được phân công theo tổ kiểm kê như sau:

Tổ 1:	Kiểm kê tài sản thuộc các khoa phòng quản lý: Phòng TCCB,TCKT,Phòng Điều Dưỡng		
1	Nguyễn Thị Lan	Phòng TCCB	Tổ Trưởng
2	Vũ Thị Hạ		Thành viên
3	Bùi Tị Thu	Phòng TCKT	Thành viên
4	Nguyễn Thị Thu Hà		Thư ký
5	Nguyễn Mạnh Hùng		Thành viên
6	Đặng Đức Cường	Phòng Điều Dưỡng	Thành viên
7	Nguyễn Thị Hà		Thành viên
Tổ 2:	Kiểm kê tài sản thuộc các khoa phòng quản lý:Khoa Khám Bệnh, Phòng HCQT(Gồm: Nhà cửa,khuôn viên,xe ô tô,Hội Trường,Văn thư,Bảo vệ,nhà trọ,căn tin,Ban Giám Đốc kho chờ xử lý)		
1	Nguyễn Anh Tuấn	HCQT	Tổ Trưởng
2	Phạm Thị Kim Quy		Thành viên
3	Nguyễn Quốc Khánh		Thành viên
4	Nguyễn Hải Đăng		Thư kí
5	Trần Thúy Lan	Khám Bệnh	Thành viên
6	Nguyễn Hữu Long		Thành viên
Tổ 3:	Kiểm kê tài sản thuộc các khoa phòng quản lý: Khoa Lão Khoa, Khoa Nội Tổng hợp		
1	Nguyễn Việt Thắng	Nội TH	Tổ trưởng
2	Lê Thị Kim Ngân		Thành Viên
3	Cam Thị Huệ	Lão Khoa	Thư ký
4	Dương Thị Huệ		Thành Viên
Tổ 4:	Kiểm kê tài sản thuộc các khoa phòng quản lý: Khoa CTCH , Khoa Ngoại Tổng Hợp		
1	Nguyễn Thị Hà	CTCH	Tổ trưởng
2	Lê Văn Lợi		Thành Viên
3	Phạm Anh Tuấn	Ngoại Tổng Hợp	Thư ký
4	Đặng Cao Kì		Thành Viên
Tổ 5:	Kiểm kê tài sản thuộc các khoa phòng quản lý: Khoa Dược , Da liễu		
1	Đỗ Thị Đẹp	Da liễu	Tổ Trưởng
2	Lê Thúy Liên		Thành Viên
3	Nguyễn Thị Nhân	Dược	Thư ký
4	Lê Đức Thắng		Thành Viên

Tổ 6:	Kiểm kê tài sản thuộc các khoa phòng quản lý: Khoa YHCT, Khoa A10		
1	Trần Thị Tuyết	YHCT	Tổ trưởng
2	Đặng Thị Phương Thảo		Thành Viên
3	Nguyễn Thị Hiền	Khoa A10	Thư ký
4	Hoàng Thị Hiền		Thành Viên
Tổ 7:	Kiểm kê tài sản thuộc các khoa phòng quản lý: Phòng CNTT (kho chờ Xử lý) , KHTH		
1	Đỗ Văn Nghĩa	Phòng KHTH	Tổ trưởng
2	Kim Thị Ngọc Lan		Thư ký
3	Đinh Viết Cường	Phòng CNTT	Thành Viên
4	Chu Đức Cảnh		Thành Viên
Tổ 8:	Kiểm kê tài sản thuộc các khoa phòng quản lý: Khoa Nhi, Khoa Yêu Cầu		
1	Lương Cao Đạt	Nhi	Tổ trưởng
2	Lê Thị Kim Thoa		Thành viên
3	Lê Thị Toàn	Yêu Cầu	Thành Viên
4	Nguyễn Thị Mơ		Thư ký
Tổ 9:	Kiểm kê tài sản thuộc các khoa phòng quản lý: Khoa PHCN, Khoa Sản		
1	Đào Cẩm Lê	PHCN	Tổ Trưởng
2	Đỗ Thị Hương		Thành Viên
3	Sin Thị Huyền	Sản	Thành Viên
4	Đặng Thị Ngân		Thư Ký
Tổ 10:	Kiểm kê tài sản thuộc các khoa phòng quản lý: Khoa RHM, Khoa TMH		
1	Lò Thị Tâm	RHM	Tổ trưởng
2	Nguyễn Thị Thúy Tình		Thành Viên
3	Nguyễn Thị Tâm	TMH	Thành Viên
4	Hoàng Thị Quê		Thư ký
Tổ 11:	Kiểm kê tài sản thuộc các khoa phòng quản lý: Khoa GMHS , Khoa HSTC & CD		
1	Nguyễn Thị Vân Anh	GMHS	Tổ trưởng
2	Phùng Thu Diệp		Thư ký
3	Trần Văn Hiếu	HSTC	Thành Viên
4	Trần Hùng Cường		Thành Viên
Tổ 12	Kiểm kê tài sản thuộc các khoa phòng quản lý: Khoa Vi sinh, HHTM		
1	Nguyễn Thị Hoài Linh	Vi sinh	Tổ trưởng
2	Bùi Thị Hải Bình		Thành Viên
3	Nguyễn Ngọc Lưu	HHTM	Thành Viên
4	Bùi Thị Hằng		Thư ký

Tổ 13:	Kiểm kê tài sản thuộc các khoa phòng quản lý: Khoa Giải Phẫu Bệnh, Khoa Xét nghiệm		
1	Đặng Thị Nga	Xét Nghiệm	Tổ trưởng
2	Trần Thanh Mai		Thành Viên
3	Ma Thị Nhé	GPB	Thư ký
4	Hà Thị Nguyệt		Thành Viên
Tổ 14:	Kiểm kê tài sản thuộc các khoa phòng quản lý: Khoa Truyền Nhiễm , Tâm Thần		
1	Mai Đức An	Truyền Nhiễm	Tổ Trưởng
2	Trần Kim Oanh		Thành Viên
3	Hoàng Thị Lê	Tâm Thần	Thư ký
4	Lương Thị Phương Thảo		Thành Viên
Tổ 15:	Kiểm kê tài sản thuộc các khoa phòng quản lý: Phòng Vật tư (Kho vật tư), Khoa KSNK		
1	Đặng Xuân Quân	Vật Tư	Tổ Trưởng
2	Thái Thanh Xuân		Thành Viên
3	Quách Thị Huyền		Thư ký
4	Hoàng Thị Tuyết	KSNK	Thành Viên
5	Là Thị Nhanh		Thành Viên
Tổ 16:	Kiểm kê tài sản thuộc các khoa phòng quản lý: Khoa CDHA, Khoa Ung Bướu		
1	Nguyễn Đức Thắng	CDHA	Tổ Trưởng
2	Nguyễn Văn Khanh		Thành Viên
3	Nguyễn Khánh Dũng	Ung Bướu	Thư ký
4	Vũ Thị Ánh Hồng		Thành Viên
Tổ 17:	Kiểm kê tài sản thuộc các khoa phòng quản lý: Khoa Thăm Dò Chức Năng,Khoa TMNT		
1	Nguyễn Thị Thành	TDCN	Thành Viên
2	Phạm Thị Toan		Thư ký
3	Vũ Đình Cao	TMNT	Tổ Trưởng
4	Nguyễn Thị Hiền		Thành Viên
Tổ 18:	Kiểm kê tài sản thuộc các khoa phòng quản lý: Khoa Dinh Dưỡng, Khoa Mắt, Khoa CC		
1	Bùi Bích Ngọc	Dinh Dưỡng	Tổ Trưởng
2	Khuất Thị Lệ Quyên		Thành Viên
3	Hoàng Thị Đa	Mắt	Thư ký
4	Vũ Hải Yến		Thành Viên
5	Nguyễn Thị Minh Tâm	Cấp cứu	Thành Viên
6	Phan Công Lý		Thành Viên

Thời gian: Bắt đầu từ 8h ngày 11/12/2018 đến 16h ngày 17/12/2018 : Sau thời điểm kiểm kê từ ngày 18/12/2018 đến ngày 31/12/2018 được ghi là tài sản hiện có đến thời điểm 31/12/2018

- Khoa, phòng kiểm tra rà soát và điền vào tình trạng tài sản trong biên bản kiểm kê. Trường hợp sai tên sai mã thiết bị khoa, phòng ghi vào phần ghi chú.
- Tài sản không có trong sổ sách Khoa, phòng ghi rõ vào Danh sách tài sản theo dõi nội bộ kèm theo biên bản kiểm kê
- Tài sản đã điều chuyển từ nơi thừa sang nơi thiếu phải có Phiếu điều chuyển. Đồng thời ghi tăng và giảm tại sổ sách theo dõi của các khoa, phòng quản lý và sử dụng.
- Trường hợp không có tại khoa, phòng sẽ lập biên bản với thiếu tài sản khi không có lý do thừa thiếu.
- Tài sản hư hỏng không thể sửa chữa được đề nghị 3 đầu mối thu hồi tập kết về kho chờ xử lý và được ghi tồn tại kho chờ xử lý.
- Sau khi kiểm kê các thành viên trong tổ kiểm kê phải kí ghi rõ họ tên bên dưới biên bản.
- Ngày 14/12 Các khoa, phòng nộp lại Biên bản cho các đầu mối quản lý tài sản:
 - + Tổ 1 đến Tổ 6 : Nộp lại biên bản kiểm kê TSCĐ, CCDC và Tài sản khác cho Đ/c: Nguyễn Anh Tuấn - Phòng HCQT.
 - + Từ Tổ 7 đến Tổ 12 : Nộp lại biên bản kiểm kê TSCĐ, CCDC và Tài sản khác cho Đ/c: Đinh Viết Cường - Phòng CNTT.
 - + Từ Tổ 12 đến Tổ 18 : Nộp lại biên bản kiểm kê TSCĐ, CCDC và Tài sản khác cho Đ/c: Đặng Xuân Quân - Phòng Vật Tư TBYT.
- Ba đầu mối quản lý Tài Sản kiểm tra đầy đủ chữ kí các thành viên trong các tổ kiểm kê và rà soát thừa thiếu máy móc thiết bị của các khoa phòng và đảo cho các đầu mối còn lại kiểm tra rà soát trong vòng 4 ngày từ 14/12 - 17/12/2018 và kí nhảy vào các biên bản sau khi đã kiểm tra.
- Ngày 17/12 nộp lại cho Đ/c Hà: Kế toán tổng hợp kiểm tra, điều chỉnh số liệu sổ sách kịp thời và trình lên các cấp có thẩm quyền làm thủ tục thanh lý những tài sản hư hỏng năm 2018 theo đúng quy định của Pháp Luật.

GIÁ: